

# Ngày Tháng Nôi Dài

## VŨ NAM

Hai mươi năm Duy mới gặp lại Duyên. Gặp trong buổi sáng tháng năm ở một phố nhỏ thuộc tiểu bang Alabama đầy mưa bụi. Hơi nóng ẩm áp toả lên từ phố quê quanh què này làm lòng anh thấy vui. Buổi sáng sương vẫn đậm đặc trên những hàng cây, ngôi thánh đường. Tháng năm nơi đây như đã là những ngày hè, trời âm. Rạng đông, Huy đứng bên khung cửa sổ khách sạn nhìn ra những ánh sương, lòng chợt vui chợt buồn. Suốt đêm anh trằn trọc không ngủ được, chỉ chờ trời sáng. Chờ đến ngày tao ngộ sau hai mươi năm, với Duyên. Buổi sáng đông đưa những sợ sương trên cánh cửa, gọi anh nhớ lại ngày nào còn là lính đóng quân ở Pleiku, Kontum, vùng ba biên giới.

Ngày ấy, như sáng hôm nay, vùng miền Nam nước Mỹ này, buổi sáng hay có sương mù bay thâm thấp. Trên đồi núi hay dưới thung lũng, là đà những làn mây trắng, mong manh. Lúc đó, cách Duyên vạn dặm, muốn kể cho Duyên nghe đôi điều về vùng đất nghe tên đến thì kinh sợ...Phố núi cao phố núi đầy sương phố núi cây xanh trời thấp thật buồn...Ở đây buổi chiều quanh năm mùa đông..., nhưng thật sự là vùng đất có thể giữ chân anh trong những ngày tháng về già, cuối cuộc đời, dù nơi anh sinh ra là miền Tây với phù sa, sông nước. Đời sống quân ngũ đã cột chặt chân Huy nơi đây mãi cho đến ngày mất nước. Ở Pleiku, ngày đó Huy không thấy những lần bán nhau lẻ tẻ. Không đánh nhau thì thôi, còn nếu đánh là đánh

từ trung đoàn trở lên, đánh với xa tăng, đại pháo. Đánh với sư đoàn Bắc Việt từ biên giới Lào, Campuchia đổ về. Ngung đánh nhau. Không hẹn mà gặp, cả hai bên đều ngung tiếng súng, nằm nghỉ dưỡng quân. Chờ. Chuẩn bị cho những trận thư hùng kế tiếp, những chiến dịch mới, Đông xuân, Hè thu.

Những ngày tạm ngừng tiếng súng, Huy đi nghêu ngao giữa rừng già, như vào chỗ không người, không có địch, hát nhỏ nhỏ những lời ca giữa lá hoa rừng...Ngày xưa tôi có quen một người con gái nhỏ, tuổi em mười sáu mái tóc chấm ngang vai, đời tôi là lính đi khắp bốn phương trời...Lời ca Huy ngân vang giữa núi rừng, anh cố truyền gởi những lời ân tình ấy về cho Duyên đang ở vùng hậu phương yên bình. Anh đi dạo một mình, nằm trên thảm cỏ, ngửa mặt nhìn trời xanh trong vắt trong những buổi trưa hè, giữa vùng chiến trận, đôi lúc quên đi cả bốn phận người con đang để mẹ già ở một nơi rất xa. Rừng núi Pleiku đầy những lá hoa xanh tươi. Nơi đây bạc ngàn loài lan rừng, cho hương thơm toả rộng cả vùng đồi núi. Mùa đông sương mù, mùa hè với những đàn bướm khổng lồ, không khác những cụm sương trong những ngày đông buồn. Đàn bướm đủ màu, bay di động như một vườn hoa biết đi. Anh tiếc anh không thể nói được với Duyên nghe hết tất cả những cảm xúc anh có được về một vùng chiến tranh màu đất đỏ này.

Huy và Duyên cùng là học sinh Cần Thơ, thủ đô miền Tây với bến Ninh Kiều và dòng Hậu giang hiền hoà. Anh quen Duyên qua một lần đại hội thể thao liên trường. Duyên mười sáu, học đệ tam. Huy hơn Duyên một tuổi. Tình yêu học trò chỉ vón vện được một năm anh phải lên đường nhập ngũ. Mang theo hành trang người lính lên

vùng cao nguyên, anh mang theo cả hình ảnh Duyên đi vào cuộc đời quân ngũ. Bỏ lại hình ảnh con sông hùng vĩ với mạch nguồn phù sa rộng lớn anh lên đây làm bạn với muôn thú, chim rừng, làm bạn với măng tre trong những ngày mưa rừng thú đất. Duyên chưa bao giờ đến thăm anh. Mỗi tình học trò, khiến cô nữ sinh không dám bạo gan một mình lặn lội lên cao nguyên thăm Huy. Cô chỉ gửi cho anh những cánh thư. Những giòng chữ tả lại những cảnh sinh hoạt của học sinh ở bến Ninh Kiều, trên dòng sông và trên khu chợ nổi, vườn cây ăn trái. Huy nhớ Duyên lắm, nhưng anh cũng chỉ gửi được về cho cô những giòng thư nói về đời sống và cây cỏ nơi đây để cô hiểu được núi rừng nơi đây sống như thế nào. Rừng tươi mát trong những giấc ngủ trưa ngắn ngủi, chập chùng bên cạnh những ngày khó khăn, chiến tranh sắp tới...Em không thể có được những mùi thơm của núi rừng Pleiku nếu em không hiện diện nơi đây. Em không thấy vẻ đẹp được những cô gái thượng trên những con đường mòn xuyên rừng đi lấy nước nếu em cùng anh đứng núp lên nhìn các cô trong tán lá. Nó là những hạnh phúc bất chợt lên như ánh đuốc trong đêm trường với chiến tranh dài không lối thoát...Đó là những lời thư Huy viết cho Duyên khi anh muốn nói về núi rừng nơi anh đang đóng quân. Con đường độc đạo của thành phố đất đỏ Pleiku, buổi chiều đi dạo, lúc lên lúc về cũng chỉ có con đường này đúng như như trong một bài hát...anh khách lạ đi lên đi xuống may mà có em đời càng dễ thương...

Ngày hoà bình lập lại trên quê hương, anh lính Huy trở về đời sống dân sự với đôi chân đất. Nổi ao ước bao năm, nay anh thực hiện: ở lại Pleiku sinh sống. Một phần vì

anh đã gắn bó với vùng đất này đã lâu, đã đi về trên những con đường mòn, đã quen với con đường độc đạo lên xuống một mình trong những buổi chiều. Phần khác, Duyên đã theo chồng, vài ngày trước khi đất nước thay da, đổi chủ. Anh muốn tái tạo lại đời sống nơi mà anh đã đổ ra biết bao cảm xúc khi vào quân ngũ lúc tuổi vừa mười tám. Không lấy cô Duyên làm vợ anh lấy cô Hào, cô chủ hàng bán nước sinh tố trong phố chợ Pleiku, mà những ngày buồn trong quân ngũ anh hay ra đây tìm những phút giây vui vẻ để quên lãng cuộc đời người lính trần đóng cao nguyên, quên những buổi buồn chán âm đạm ở quê nhà, trong gia đình. Hoặc để quên thằng bạn lính vừa chết hôm qua...*Đoàn xe đang di chuyển bị ồ phục kích, mọi người lính trên xe phải nhảy ngay xuống đất, nằm dạt ra ngay hai bên lề đường, dưới hai đường rãnh dùng để cho nước mưa chảy. Nhóm Huy bên đường này. Nhóm thằng bạn bên kia đường. Rùi thay, bên đó là mục tiêu của Bắc quân đang đặt súng trên đồi cao bắn xuống. Đạn bắn như mưa. Người bạn thân trúng đạn kêu cứu trong tuyệt vọng. Anh nghe lờng lộng tiếng kêu của bạn, nhưng anh nào có thể bò qua đường để phụ giúp cho bạn. Anh chỉ bò qua được bên bạn khi có quân bạn đến giải cứu. Khi ấy bạn anh đã chết! Và còn biết bao cái chết khác mà anh không thể nào viết hoặc kể ra cho hết...Những ngày vui buồn trong chiến tranh ấy bên cô hàng sinh tố không ngờ lại gắn chặt đời anh với cô ta trong một thời gian khá dài bằng tình nghĩa vợ chồng.*

Những ngày sau chiến tranh, đời sống khó khăn ai mà không biết, những ngày ăn độn bobo và hát hò cho có những bài đồng ca Như Có Bác Hồ Trong Ngày Vui Đại

Thắng, Tiếng Chày Trên Sóc Bombo... Một hôm Huy gặp lại người bạn cùng đơn vị lúc trước, vừa ở tù ba tháng, vì tội...: “*Hôm thấy hai con đói, tôi không nỡ ngồi nhìn, lên vợ vác cuốc ra đi trong đêm. Tôi đi vào khu trồng khoai lang khoai mì của “người ta” ! Chưa bao giờ tui nghĩ sẽ có ngày đi đào khoai giữa đêm khuya khoắc như thế này ông à! Ánh trăng sáng xuyên cành lá. Đêm đẹp huyền ảo như cô gái dậy thì. Cảnh vật nổi lên trong đêm khác hẳn. Từ bụi tre, khóm trúc đều hiện lên vẻ tươi tỉnh yên bình, không như ban ngày phải chứng kiến sự tẻ hại, đói rách. Thiên nhiên bao giờ cũng hài hoà phải không ông? Thiên nhiên hành xử như quan toà rộng lượng, vô tư. Thiên nhiên tạo nét đẹp riêng tư không câu nệ, phiền toái. Tôi ra tay cuốc lên giồng khoai, lấy tay cào tung đất. Những củ khoai đã đến ngày tháng thu hoạch sao chủ nó chưa ra tay? Để tôi phải ra tay trước, cho con...”.* “Anh cũng biết nguy hiểm lắm!” Người công an hỏi cung đã nói với tôi như thế, khi tôi nói về nguyên nhân tại sao tôi đi đào khoai trộm trong đêm. Chỉ vì con đói! Tên công an không chịu tin một lời lẽ thành khẩn chịu tội như thế. Tôi biết kêu oan cùng ai? Tôi không có việc làm nào khả dĩ ra tiền nơi miền đất này. Những nghề lao động chân tay, ruộng lúa nương trong năm nay thật tẻ hại!...”. Cuối cùng anh tâm sự: Nghĩ có ngày tôi cũng phải rời bỏ quê hương này để đi về một nơi khác, làm tôi có niềm tin. Tin hết đêm trời lại sáng. Tôi đã yên vui ngồi tù vì một tội hình sự còn con với niềm hy vọng ấy.”

Buổi sáng ở Alabama Huy hỏi hợp chờ Duyên đến. Ở đây khác vùng Bắc Cali của anh, nơi anh đang sống đời tị nạn. Alabama hơi ít người Việt, đời sống buồn. Sáu giờ

ngồi máy bay đến đây chỉ nhìn trời buồn như lòng anh vui. Phút giây anh sống lại với kỷ niệm đã có ngày nào. Vùng quê yên tĩnh, tiếng sáo diều vi vu trong nắng chiều. Tình yêu với cô học trò tên Duyên đem đến cho anh nỗi rạo rức của tuổi hoa niên vừa mới lớn. Dù đất nước mỗi ngày đang hứng những hậu quả khốc liệt của chiến tranh, nhưng niềm tin yêu mộng mơ không bao giờ bị khô héo. Dải nắng chiều mang hình ảnh Duyên trên con đường từ trường về nhà, như mang cả sức sống của một đất nước đang có thanh bình nở rộ. Đau đớn thay đất nước vẫn đang chiến tranh! Dáng e ấp và điệu bộ thướt tha của Duyên ngày đó không biết bây giờ ra sao, hiện tại đã ra sao, khi thời gian là định luật thay đổi, sự vận chuyển đào thải của đất trời. Lý do từ Cali lặn lội đến Alabama thăm Duyên rất đơn giản: tình yêu. Phải. Tình yêu đã xoá nhạt tất cả lòng ngại khó. Còn một lý do nữa: hạnh phúc của Duyên. Hạnh phúc bộn bề. Suốt một thời gian dài cả hai đều bị cột chặt trong một hạnh phúc như thế. Duyên cho biết cô đã gặp đôi điều bất hạnh trong tình chồng vợ trong hiện tại. Duyên đang thiếu sự mặn nồng. Huy đang thiếu một lời tâm sự, một lời an ủi, đã từ lâu rồi, từ ngày vợ chồng con cái được đến định cư ở Mỹ lặn. Hạnh phúc gia đình chợt bay xa. Vợ anh sống cho bốn phận. Anh sống cho bốn phận. Cuộc sống nhàm chán. Hạnh phúc chỉ có ở bề mặt. Nhiệm vụ chỉ còn cho con cái. Vợ Huy trách được voi đòi tiên, ở Việt nam chết đói, ở đây bày đặt mơ mộng. Vợ Huy, cô hàng bán sinh tố ngày nào giờ trở thành một người rất thực tế: chủ một gian hàng bán bánh, xôi, chả cá. Con cái sau giờ học phụ vào làm ăn. Cuộc sống gia đình tương đối về tài chính. Nhưng lỗ hổng về tinh

thần, như tầng Ozon bao quanh trái đất ngày càng mỏng dần, bắt mọi người phải báo động. Thịnh thoàng trong ý nghĩ Huy muốn có một giấc ngủ dài, để quên được hết mọi chuyện. Ý nghĩ ấy là ý nghĩ thật. Không khách sáo, không vẽ vờ. Anh cảm thấy sự mệt mỏi bởi sự chịu đựng. Chịu đựng từ những ngày ấu thơ. Những ngày ấy anh sống gần như không có cha. Ít có một gia đình nào có tất cả hơn hai mươi người con. Ba anh là một người đàn ông có đến chín bà vợ. Chỉ riêng má anh thôi, người vợ cả, đã có với ba anh mười đứa con. Anh là đứa con áp út. Còn hơn mười đứa con lại là do chín lần đan díu của một người tài xế xe đò với chín người đàn bà ở khắp các vùng đất nước miền Nam. Hà tiên, Cần thơ, Mỹ tho, Sài gòn, Long thành, Vũng tàu..., nơi nào người tài xế đò hoa cũng để lại một mối tình vụng trộm và một hai đứa con riêng. Chỉ có má Huy là chuỗi ngày chịu đựng. Gà mái nhọc nhằn nuôi đàn con với nghề bán hủ tít, cháo lòng. Ba người anh trai của Huy đã ngã xuống trong trận chiến chống Cộng. Lần lượt, anh Ba mất tích ở Phước long, anh Hai ở đại hội bộ binh trong lần triệt thoái từ cao nguyên trên con lộ máu về Tuy hoà trong tháng 3, bảy mươi lăm, anh Năm ở ngay ngày 29 tháng 4, bảy mươi lăm vì đạn pháo kích của Việt Cộng vào Sài Gòn. Má Huy không còn nước mắt để khóc cho thằng con chết trong ngày 29. Cũng không có nụ cười nào cho ngày hoà bình 30 tháng 4 hôm sau! Đó cũng còn là một trong những lý do anh đã ở lại Pleiku lập thân sau ngày rã ngũ. Anh không muốn trở về trong nỗi tang thương tan tát của gia đình sau ngày chấm dứt chiến tranh. Anh trốn! Anh đã để người mẹ già sống với những người chị người em còn lại, dù mẹ đôi lần kêu anh

về quê miền Tây để mẹ con sống gần bên nhau trong những ngày cuối đời của bà. Khi lập gia đình, vì thiếu tình cảm thương yêu của cha từ thuở nhỏ nên anh dồn hết mọi sự thương yêu cho những đứa con. Ở Mỹ, vào những ngày đầu, lúc đi làm thì thôi, khi ở nhà đứa con gái ba tuổi bao giờ cũng quấn quít bên anh, đòi anh bông ẵm. Chỉ ra sân đứng hút thuốc, con bé cũng khóc âm ỉ vì không cho ra theo. Sợ con lạnh, ho, vậy mà cô bé con đâu có biết! Nơi Mỹ, thỉnh thoảng gặp lại những đồng ngũ ngày xưa. Rất vui. Ngày ấy tay súng, hôm nay “tay cây”, mọi người đều cố vun bồi cho thế hệ mới: đàn con. Nhưng buồn, khi ai đó, bạn đồng ngũ các ông anh, kể: Anh Ba mày bị bắt ở Phước long chứ không phải là chết. Nó đã ở tù chung với tao. Chắc chắn trăm phần trăm. Anh mày vượt ngục, bị bắt lại và bị tui nó xử tử!...Anh Hai mày chết trên tay tao khi đã gần về đến Phú Bổn vì đạn pháo kích. Xác chết lúc đó không sao mà đếm cho hết. Chuyện đâm đập lên người chết là chuyện bình thường. Lúc Việt Cộng pháo kích tao cũng đã nhảy vào một hầm cá nhân để trốn pháo. Nghe một cái ột, tưởng sinh, khi mùi hôi đến muốn ói mửa tuôn lên tao mới biết đó là một người đã bị sinh thối. Vẫn phải ngồi lại trong đó vì sợ pháo còn hơn sợ cả người chết...sinh!...Anh Năm mày mới xui tận mạng! Lĩnh chiến đấu bao nhiêu năm không chết, lại chết một ngày trước ngày Big Minh ra lệnh đầu hàng. Nếu chết thì chết từ hồi theo sư đoàn đánh qua đất Lào trong cuộc hành quân Lam Sơn 719 kia. Nhưng thôi, đòi người có số cả Huy ơi! Thôi giờ thay các anh lo làm nuôi má mày đi. Bà già lẩm rồi chứ gì? Phải, giờ má đã ngoài tám mươi. Hôm bảo lãnh má đi Mỹ chơi. Gặp má với nụ cười héo hắt. Tay chân

mặt mày má đã nổi đồi mồi đầy. Một dấu hiệu cho người sống thọ, Huy cũng mừng. Trong ngày đãi ăn cho dịp má viêng thăm nước Mỹ, bà con, bạn bè đến thật đông, làm má mùi lòng bật khóc. Hỏi sao, má nói nhớ các anh con! Lúc má đang ở Mỹ, ba Huy đang sống với một bà nhỏ ở Việt Nam. Huy không có ý định bảo lãnh ba qua Mỹ chơi. Ba Huy cũng không có gợi ý cho ông được một lần đi Mỹ du lịch. Nhưng nếu ba gợi ý, Huy cũng chưa biết sẽ tính ra sao?

Duyên đến. Duyên không thay đổi nhiều. Nhưng hoàn cảnh Duyên có lẽ không buồn như Duyên kể. Cứ thỉnh thoảng trong lúc đang nói chuyện với Huy chồng Duyên cứ gọi điện thoại di động hỏi thăm. Không biết chồng Duyên theo dõi, hay quan tâm đến Duyên. Mặc dù hai người nói là lén gặp nhau nhưng Huy linh cảm chồng Duyên đã biết có một người nào đó hiện diện ở Alabama. Người đó đến làm hạnh phúc vợ chồng Duyên đã thêm trầm trọng lại trầm trọng thêm. Chồng Duyên không xuất hiện, không đến, anh chỉ điện thoại đều đều cho Duyên. Hỏi thăm một chút rồi ngưng.

Sáng hôm sau, Duyên lại đến gặp Huy. Cô tâm sự: Lúc trước chồng em hay lạnh nhạt với em. Đôi lúc còn đòi bỏ em, kiếm vợ khác, trẻ đẹp hơn. Mấy hôm nay anh đến thăm em. Dù chúng ta gặp lại nhau như hai người bạn cũ. Vợ không có mà tình cũng không còn! Có Đúng không Huy? Nhưng có cái hay, từ khi ông xã em biết có anh đến thăm, ông lại “hiền” với em. Dù mình đâu có tính toán gì đâu, nhưng có lẽ ông sợ mất em. Đúng là mấy ông đàn ông. Huy trả lời: Yêu nhau nhưng đâu nhất thiết phải thành vợ chồng. Lâu quá không gặp nhau nên anh muốn thăm em một lần. Nếu em cho đó là tình yêu cũng được, không cũng không sao.

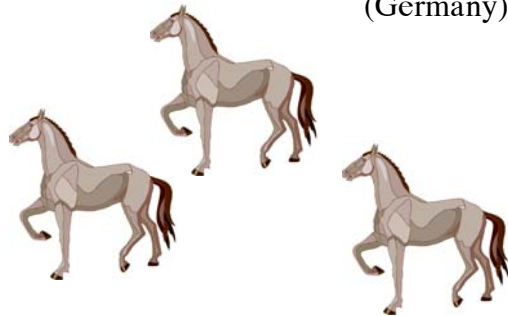
Em đã không dấu chuyện chúng ta gặp nhau trong mấy ngày hôm nay thì anh thành thật muốn mời vợ chồng em cùng đi ăn trong buổi chiều nay. Mai anh phải trở về lại Cali rồi. Chắc rồi cũng khó có dịp gặp lại!

Chiều hôm ấy trong một quán ăn của Mỹ có ba người ngồi ăn, xem ra rất vui. Sở dĩ vui là vì chồng Duyên đâu phải là người xa lạ. Cậu là bạn học của Huy trong những ngày hai người học tiểu học. Ở trung học thì chia tay vì thằng theo học trường công, thằng học tư. Cuối buổi ăn Huy nói giỡn với bạn : Ráng chăm sóc bà xã nha! Đừng để bà xã buồn. Khi nào qua Cali chơi, vợ chồng ông phải ghé tụi tôi!

Ngồi trên phi cơ trên đường về nhà, Huy tự hỏi, không biết nếu có bạn trai cũ của Hảo một ngày nào đó ghé thăm cô, mình có thay đổi lòng, cách suy nghĩ như chồng Duyên đã làm không. Anh hy vọng rất có thể. Biết đâu lâu nay mình hay sống cho mình vì mình mà không biết!?

Thời gian cứ thế lại qua. Hôm hai mươi chín Tết, vừa đi làm về Huy nhận được điện thoại của chồng Duyên. Anh cho biết khoảng mừng bốn Tết vợ chồng anh sẽ qua Cali chơi và nhân tiện thăm vợ chồng Huy. Huy vui vì có dịp gặp lại Duyên. Gặp công khai, không sợ sệt.

**VŨ NAM**  
(Germany)



# ĐAM MÊ THÂM KÍN CỦA LUCIA

## PHƯƠNG-DUY TDC

8-

Bữa ăn thật thơ mộng. Toàn không ngờ bữa ăn tối đầu tiên tại California của hai người bạn mới quen nhau lại diễn ra tại ngay nhà chàng mà không phải tại một nhà hàng sang trọng nào khác. Thêm vào đó, Toàn được thưởng thức những món ăn ngon do chính tay Lucia trở tài nấu nướng. Toàn nâng ly rượu vang lên và nói:

"*Alla salute! Lucia!*" (chúc sức khỏe Lucia!!)

"*Chúc sức khỏe Toàn!*", Lucia đáp.

Toàn âu yếm nhìn Lucia và nói:

"*Molte grazie, Lucia*" (Cám ơn Lucia).

Toàn nhâm nhi những món ăn Ý do "chef cook Lucia" trở tài rất ngon miệng. Uống mấy ly vang đỏ nhìn Lucia ngồi đối diện trước ánh nền lung linh chàng trông nàng như một cô gái đẹp trong truyện liêu trai. Toàn cứ tưởng mình sống trong giấc mộng, e sợ khi tỉnh giấc người đẹp trước mặt sẽ biến mất như những truyện chàng đã đọc. Lucia làm chàng quay về thực tại khi nghe nàng nói:

"Chúng mình ra phòng khách, vừa uống cà phê, vừa nghe nhạc. Em muốn anh cho em nghe bản nhạc mà em yêu thích *Serenata (Rimpianto)* của Enrico Tocelli hát bằng tiếng Ý."

Đôi bạn ra ngồi trên ghế salon phòng khách.

Toàn tìm đĩa nhạc "A Ticket to Italy" bỏ vào máy. Rồi quay sang nói với Lucia:

"Anh cũng còn gần mười đĩa nhạc Ý, có một đĩa "*Enrico Toselli (Le romanze ritrovate)*" có bản *Serenata* do Fabio

Armiliato trình bày theo lời opera giọng Tenor cũng nghe lạ tai.

Những âm thanh khúc Introduction mở đầu trỗi lên, Lucia hát theo, giọng nàng Soprano cũng khá hay:

*"Come un sogno d'or*

*scolpito è nel core*

*Il ricordo ancor' di quell'amor*

*che non esiste più*

*Fu la sua vision*

*Quial dolce sorriso*

*che più lieta fa,*

*col suo brillar, la nostra gioventù.*

*Ma fu molto breve in me*

*la dolcezza di quel ben svani*

*quel bel sogno d'or*

*lasciando in me il dolor.*

*Cupo è l'avenir sempre più tristi*

*i di la gioventù passata*

*sarà rimpianto*

*mi resta sol*

*sì rimpianto amaro e duol' nel cor!*

*Uh raggio di sole*

*Sul mio cammino ahimè non brii li più*

*Mai più, mai più."*

Bản nhạc chấm dứt. Toàn vỗ tay. Lucia vẫn chưa ra khỏi âm hưởng lời ca rất trữ tình của nhạc khúc. Toàn nói với Lucia:

"Em có biết bản *Serenata* này trong lời ca tiếng Việt là gì không?"

Lucia ngạc nhiên hỏi lại:

"Có lời ca bằng tiếng Việt à? Có hay không? Em sinh ra tại Ý, nên không biết và không nghe ai hát cả."



“Lời Việt do nhạc sĩ Phạm Duy viết với nhan đề “Chiều tà” khá hay và cũng nổi tiếng như phần âm nhạc của Tocelli vậy.”

“Anh có thể đọc chậm chậm cho em nghe được không?”

“Sure, hãy nghe:

*”Lắng trầm tiếng chiều ngân. Nhạc dịu dặt ái ân. Người ơi! Nhớ mãi cung đàn. Năm tháng phai tàn. Duyên kiếp vẫn còn lơ làng. Đã quên hết sầu chưa? Lời này là tiếng xưa. Quỳ dâng dưới nắng phai mờ. Bên gối ơ thờ, Ơi tiếng tơ tình mong chờ. Chiều êm êm đưa duyên về người. Đàn triền miên nấn tiếng sầu đời. Người ơi! Đến bên tôi nghe lời xao xuyến. Như chuyện thần tiên. Niềm mơ xưa là đó. Cho ta nâng niu lời ca. Chiều mơ không gian. Hờ hững cõi Thiên Đàng. Thuyền trôi trên sông xa đừng chờ. Xin hãy lắng nghe bao lời thơ chiều tà. Nhạc chiều của chúng ta. Là câu ân ái muôn đời. Bóng đã xế rồi, Hãy nép trong cõi đời. Tình yêu mãi mãi.”*

“Lời Việt thật hay nhưng như anh đã nghe lời bằng tiếng Ý em đã hát đem so sánh với ý nghĩa của lời Việt thì lời ca trong tiếng Việt không diễn tả đúng nội dung nhạc sĩ Enrico Toselli muốn gửi gắm vào.”, Lucia tỏ bày cảm nhận.

Toàn nói:

“Anh hiểu. Ngay câu mở đầu “*Come un sogno d’or scolpito è nel core...*” mà anh hiểu “*Như một giấc mơ vàng mĩm cười mãi mãi trong hình ảnh của một tình yêu hạnh phúc...*” và bốn chữ câu cuối: *Mai più, mai più.*” Có nghĩa “*Hãy trở lại, hãy trở về!*”

Đêm mùa thu, trời Nam California bỗng trở lạnh đột ngột, nằm nghe tiếng gió thổi rất mạnh và tiếng sóng biển động âm âm bên

ngoài. Lucia vẫn cảm thấy âm áp như cô gái vừa mới về nhà chồng đêm tân hôn.

## 9-

Lucia và Toàn nối đuôi hàng dài theo đoàn du khách viếng thăm tháp Space Needle. Sau thế chiến lần thứ hai, năm 1962, thành phố lớn của vùng Tây Bắc Hoa Kỳ là Seattle nằm phía bờ Thái Bình Dương được đứng ra tổ chức Hội Chợ Quốc Tế (International Fair 1962 USA). Giống như Tour Eiffel (Tháp Eiffel) ở Paris, nước Pháp xây dựng cho Hội Chợ Quốc Tế Paris thì Space Needle xây dựng cho Hội Chợ Quốc Tế Seattle, USA 1962. Những du khách xem Hội Chợ tặng ngôi tháp tân tạo này danh hiệu “Eiffel Tower of The Pacific” (Tháp Eiffel của Thái Bình Dương). Khởi công từ 1961 dùng ba loại vật liệu chính là thép, xi-măng và kính để xây dựng. Tổng phí khoảng 4,500,000 USD do Edward E. Carlson vẽ kiểu. Lúc bấy giờ, tháp Space Needle được xem như một kỳ quan mới của thế giới và là nơi du khách tham dự hội chợ chú ý nhất. Đứng dưới chân tháp xây dựng bằng ba trụ thép khổng lồ nghiêng nghiêng chụm lại, nhìn lên cao thấy một vành tròn rất rộng (138 feet / 42 mét) bằng kính, đó là đài quan sát phong cảnh 360 độ và một nhà hàng ăn sang trọng. Thang máy có thể chuyển khách từ mặt đất lên cao trong nháy mắt.

Đứng trên tháp cao (605 feet/184 mét) nhìn xuống thành phố Seattle đầy nhà chọc trời, Lucia thấy những chiếc xe hơi bé tí ti như đồ chơi của trẻ con đang nối đuôi di chuyển trong đường phố cùng những xa lộ phía dưới và xa xa ở hướng đông-nam, ngọn núi Rainier chồm nhọn phủ tuyết trắng trông thật hùng vĩ.



**HOA TẾT - CÚC ĐỎ**  
Hình của Song Hà

Vào phòng triển lãm, đôi bạn nhìn thấy một đồ thị so sánh những kiến trúc có chiều cao như tháp cao (như Tour Eiffel), và các nhà chọc trời (như Empire State Building) đã xây dựng trên quả đất chúng ta, Space Needle của Seattle cũng được xếp về loại kiến trúc với chiều cao có hạng trên thế giới. Lucia và Toàn ngồi trong tháp cao, thưởng thức món ăn, nhất là nhâm nhi cốc cà phê nóng, thơm... thật tuyệt vời! Seattle là nơi sản xuất những loại cà phê ngon nổi

tiếng như Starbucks Coffee, Tully's Coffee, Seattle's Best Coffee. Uống một ngụm cà phê Starbucks, bỗng hình ảnh người bố thân yêu của Lucia hiện về trong trí nòng. Lucia kể cho Toàn nghe về người bố:

“Bố em rất nghiện cà phê thơm ngon. Mà nước Ý cũng là cái “nôi” của cà phê ngon trên hành tinh của chúng ta. Em không nhớ rõ hãng cà phê nào ở Seattle này đã “bắt chước” lối sản xuất và khai thác thương vụ của cà phê Ý để áp dụng tại Hoa Kỳ. Em chưa có dịp thưởng thức cà phê Việt Nam loại Ban-mê-thuột nổi tiếng “Cà-phê Chồn” và “Café Martin” ở Saigon ngày xưa (trước 1975) mà bố em thường khen ngợi, để biết cà phê này ngon đến mức nào.

Thời ông Chivarolli, bố của Lucia còn trẻ, sau khi tốt nghiệp đại học, bỗng đâu dòng máu giang hồ lãng mạn nổi lên. Ông gia nhập vào tổ chức thiện nguyện quốc tế để được đưa đi hoạt động trong vài nước ở Á đông vào giữa thập niên 1960. Lúc đầu ông được đưa sang Đài-Loan để được huấn luyện và thực tập công tác. Vài tháng sau đó toán thiện nguyện quốc tế của ông chuyên đến Việt Nam, ban chỉ huy đóng ở thành phố Đà Nẵng. Ông được phân công công tác tại tỉnh Quảng Nam và trú tại Hội An. Ngày ngày đi đến các làng quê để giúp dân chúng địa phương xây dựng trường học, đào mương rạch làm thủy lợi, đào giếng nước, phát thuốc men trị bệnh thông thường, cứu trợ thiên tai, bão lụt... có lúc cả toán về lại Hội An để dạy Anh văn miễn phí cho học sinh, sinh viên. Thời gian sau đó, toán của ông được điều động ra thành phố Huế và hoạt động trong các làng xã ở tỉnh Thừa Thiên. Nhiều lúc đi công tác thiện nguyện bằng xe hơi, đôi lúc dùng xe gắn máy hay bằng ghe thuyền do chính



quyền địa phương cung cấp. Một ngày kia vào tháng giêng dương lịch năm 1968, trong chuyến đi phát thuốc cho dân tại vùng Vĩ Dạ gần thành phố Huế, bố em được một cô gái chừng mười bốn, mười lăm tuổi tin cho biết hãy rời vùng này ngay, tìm đường khuất vắng, thay đổi áo quần khác, bỏ lại xe Honda và đồ đạc không cần thiết để trở về thành phố gấp vì cô ta phát hiện có nhiều người thanh niên lạ mặt xuất hiện mà cô nghi là Vi-Xi nguy hiểm cho người ngoại quốc như bố em. Nghe tin này, bố em cùng các người bạn nhờ cô gái hướng dẫn lối nào an toàn và gần nhất để đi. Họ lẩn trốn theo các lùm cây rậm và đến bờ sông cách Đập Đá gần hai cây số. Bơi qua khúc sông ngắn đó về đến Huế đúng vào nửa đêm khi lực lượng bộ đội Việt Cộng tấn công bắt thần Tết Mậu Thân. Bố em thoát chết. Còn những người Việt đang tập trung tại nơi đó độ hai giờ sau bị Vi-Xi bắt và đem chôn sống trong những mộ tập thể.

Một năm sau, ông mãi khế ước nên về sống ở thủ đô Saigon như một khách du lịch. Thời gian sống tại Việt Nam, ông rất thích các món ăn Việt Nam, nhất là uống cà-phê với sữa đặc theo “gu Việt Nam”. Ông sưu tập được một số tapes nhạc Việt Nam do Jo Marcel, Shotguns và Phạm Mạnh Cương sản xuất. Nhờ vậy mà mẹ em và em tuy sống ở Ý mà cũng nghe được nhạc Việt bằng máy magnétophone. Ông luôn luôn nhớ ơn cô gái Việt vô danh đã cứu ông sống sót. Nếu không hay biết hoặc chậm trễ, bố Chivarolli của em cũng cùng chung số phận với những người dân địa phương trong vụ Việt cộng thảm sát thường dân và người ngoại quốc trong thời gian Tết Mậu Thân tại Huế rồi. Khi về lại nước Ý ông mở tiệm ăn “Chivarolli Ristorante Italiano”.

Theo bố em kể lại, ông vẫn mong có dịp được thưởng thức lần nữa các món ăn đặc biệt của Việt Nam. Một thời gian khá lâu sau đó, khi một cô gái Việt nói tiếng Bắc đến xin làm nhân viên tại tiệm ăn của ông. Ông đã chấp thuận và người phụ nữ đó thời gian sau là Bà Chivarolli, sinh ra em. Bà biết nấu những món ăn Việt mà bố em luôn ước mơ. Bố em rất thương yêu và quý mến mẹ con em. Em sống thời thơ ấu và thời cấp sách đến trường thật tuyệt vời bên người bố “xem Việt Nam như một nơi chốn thân quen của ông”.

#### 10-

Từ ngày tiễn đưa cô bạn Lucia về lại New York, Toàn cảm thấy cuộc sống thường nhật hiện nay của chàng xáo trộn rõ rệt. Trước kia Toàn cảm thấy đời sống của một người đàn ông độc thân rất thoải mái và ngày tháng cứ trôi qua chàng chẳng bao giờ để ý đến ngày mai. Nay Lucia đi rồi. Nàng đã để lại cho Toàn một nỗi nhớ nhung man mác. Những lúc thức dậy buổi sáng, những lúc đi ngủ ban đêm Toàn mới thấm thía nỗi cô đơn của người đàn ông thui thui một mình. Toàn bắt đầu gặm nhấm “huong gây mùi nhớ”.

Toàn nghĩ lại lúc gặp Lucia tình cờ ở Las Vegas. Lucia nhờ Toàn giúp nàng rong chơi những ngày nàng sống ở vùng đất phía Tây Hoa Kỳ. Toàn nhận lời và chàng cũng nghĩ chỉ là vui qua đường, rồi thôi. Rồi sau đó ai về chốn nấy.

Chàng cùng Lucia đi du lịch Grand Canyon (Arizona), Nam California, San Jose, San Francisco, Sausalito, Reno, Seattle... Những ngày vui, thơ mộng, tay trong tay với Lucia trôi qua rất nhanh. Trong lúc đó, Toàn không bao giờ nghĩ đến lúc phải chia tay với Lucia. Bên cạnh đam mê

và tình cảm đang diễn biến suông sẻ, Toàn không nghĩ ngợi đến ngày mai sẽ phải đưa nàng về lại với gia đình nàng. Lý trí của Toàn luôn luôn bắt chàng lý luận “trước đây bao nhiêu năm, không biết Lucia thì sao? Cuộc sống độc thân của chàng vẫn vui vẻ trôi qua dễ dàng.”

Nhưng ngày qua ngày, chàng nhận thấy Lucia như cục đá nam châm đã thu hút chàng lại với nàng. Tình cảm của chàng hòa hợp khấn khít với Lucia. Lucia thường khuyến khích và mời gọi Toàn qua New York sống với nàng. Toàn chưa quyết định dứt khoát. Cứ nghĩ “tối đầu hay tối đó, hạ hồi phân giải...”

Rồi đến lúc phải chia tay khi ra phi trường tiễn Lucia về lại New York. Toàn ôm hôn Lucia và nói:

“*Arrivederci, Lucia, buon viaggio!*”  
(chào tạm biệt Lucia, chúc thượng lộ an bình!)

Lucia ngẩn lệ đáp lí nhí:

“*Molto grazie, Toàn, a più tardi.*”  
(Cảm ơn Toàn, hẹn gặp lại.)

## 11-

Một tháng trôi qua... Toàn cố gắng sống bình thường trở lại thời độc thân vô tư lự trước đây nên chàng không liên lạc với Lucia dù rằng chàng nhớ nhưng nàng rất nhiều. Điện thoại bên cạnh, Email cũng sẵn sàng nhưng chàng bắt lý trí chàng phải chống chọi lại với đam mê và nhung nhớ. Toàn nhớ lại hai câu thơ:

“*Lòng ta chôn một khối tình,*

*Tình trong giấy lát mà thành thiên thâu...*”

như nhà văn Khái-Hung và nhà thơ Thế-Lữ đã chuyển bài thơ Sonnet d’ Arvers của thi sĩ Félix Arvers:

“*Mon âme a son secret, ma vie a son mystère*  
*Un amour éternel en un moment concu.*”

Rồi...

Sáng nay ra mở thùng thư trước nhà, chàng thấy có thư của Lucia. Toàn cố gắng kèm chế tình cảm nhưng đành chịu thua con tim.

“*Mea Culpa!*”, Toàn nhủ thầm.

Quả tim chàng bỗng đập loạn xạ khi tin mừng vừa đến. Toàn thấy vui vui áp phong bì thư vào ngực mình khi từ sân trước nhà bước vào phòng khách. Toàn mở thư ra và những dòng chữ của Lucia nhảy vào đôi mắt của chàng:

*New York ngày..... tháng..... năm 2010*

*Anh Toàn yêu mến,*

*Lucia về lại nhà đến nay đúng bốn tuần lễ. Tuy luôn nhớ anh nhưng em phải chờ... để tự kiểm tra sức khỏe khác lạ nơi em, để báo “tin mừng này của em” đến anh.*

*Cám ơn anh. Kết quả như ước muốn chân thật của em mà em đã đề nghị với anh khi chúng mình dạo chơi thắng cảnh ở Miền Tây nước Mỹ.*

*Riêng anh, nghe tin này, anh thấy thế nào?*

*Nếu con trai, em sẽ đặt tên “Rainier” để kỷ niệm rừng núi hùng vĩ ở tiểu bang Washington, “Cao Nguyên Tình Xanh” mà đôi ta đã đặt chân đến đó. Còn con gái, em sẽ gọi tên con là “Clara” để nhớ “Thung Lũng Hoa Vàng” thơ mộng ở quận hạt Santa Clara, miền Bắc California.*

*Anh Toàn,*

*Cô đầu bếp chuyên môn nấu món ăn Ita-li-a cho anh ăn đã đi xa rồi. Anh đã tuyển được “O” nào nấu Bún Bò Huế, “cô” nào nấu Mì Quảng, “nàng” nào nấu Bún Thang ... cho anh đổi khẩu vị chưa anh?*

*Riêng em rất thỏa mãn và bằng lòng với hiện tại. Em đã ba mươi hai tuổi, sau năm năm sống đời sống vợ chồng trước đây bên Ý, nay chỉ ước mong có một đứa con, dù trai*

hay gái... để mẹ con vui với nhau khi em qua tuổi năm mươi.

Như em đã từng nói với anh: “Đời sống rất ngắn ngủi, phải tận hưởng thú vui ở đời nhưng phải chung thủy và thánh thiện.”

Từ nay trong những thư kể tiếp, em cố gắng diễn tả cho anh theo dõi sự tiến triển hàng ngày “giọt máu của anh” mà em đang mang trong bụng cho đến khi em khai hoa nở nhụy. Anh có thích không?

Từ khi về lại nhà, hàng ngày em cảm thấy thiếu vắng anh. Em chỉ ước mong có một ngày nào đó thức giấc thấy anh ở bên cạnh.

“Ti amore molto!” (yêu anh rất nhiều!)

Lucia Chivarolli

Đọc thư Lucia xong, nỗi buồn của Toàn cũng giảm bớt vì biết Lucia đang vui vì “kết quả” như ý nàng muốn. Nhớ lại những lúc kê cận bên nhau, Lucia cứ đề nghị chàng qua New York sống với nàng. Toàn đứng coi sóc nhà hàng ăn “Ristorante Italiano” của gia đình nàng. Hoặc cho nàng một đứa con, để nàng vui khi tuổi già. Chàng nghĩ mình đã bốn mươi tuổi cũng nên lập gia đình và nàng cũng ba mươi hai rồi. Thời gian trôi qua nhanh lắm, đừng bỏ lỡ cơ hội vàng son này.

## 12-

Toàn nhớ lại khung cảnh thơ mộng của thành phố Sausalito, vùng bên kia cầu Golden Gate, San Francisco mà Toàn đã đưa Lucia đến vui chơi. Những quán ăn, tiệm cà phê đã gợi Lucia nhớ đến những thành phố nhỏ nhỏ thơ mộng ven biển bên nước I-ta-li-a của nàng. Buổi sáng sớm đầy sương mù nhìn những chiếc thuyền rời bên cảng để ra biển hoặc những buổi chiều tàu trở về bến, quang cảnh sinh hoạt ở nơi đây sao có nhiều nét giống hệt nước Ý của quê nàng. Từ âm

nhạc ở một vài ristoranti vọng ra, hương cà phê espresso, capucino, mùi xào nấu thức ăn ... Lucia tưởng tượng thử nhắm mắt lại, nếu nghe nhiều tiếng nói Italiano bên cạnh hơn nữa thì như là nàng vẫn đang sống ở quê nhà. Lucia thủ thủ với Toàn:

“Nếu em biết trước, tại nước Mỹ mà có một góc “Little Italy” như thành phố Sausalito này, thì em đã đề nghị với mẹ em di cư qua đây làm ăn hơn là định cư tại thành phố New York mà các bà con của mẹ em nói là có nhiều dân gốc Ý sẽ dễ sống với ristorante italiano. Đời sống ở thành phố nhỏ ven biển này thơ mộng, êm ả hợp với em hơn là thành phố New York quá lớn, quá hiện đại và “con người phải hối hả theo thời gian”. Chỉ có trường hợp anh qua đó cùng sống với em mới giúp em nỗi buồn xa xứ. Dù sao đi nữa đất nước Italia vẫn là quê cha của em. Em đã sinh ra và lớn lên tại nơi ấy hơn ba thập niên. Quen mọi thứ, quen mọi tập tục, quen ngôn ngữ Italia của cha, tuy em biết sử dụng ngôn ngữ của mẹ. Nhưng nếp sống Âu tây lãng mạn phải có nếp sống khác cũng không kém lãng mạn như tình nghĩa vợ chồng hay tình mẫu tử may ra mới thay thế dần được. Em ước mong có anh bên cạnh hoặc có một đứa con để tiếp tục vui sống là vậy đó!”

Những lời nói của Lucia như vẫn còn đâu đây. Toàn đang gặm nhấm hoài niệm của hai người. Dù sao Toàn cũng đã đáp ứng được một phần ước muốn của người yêu. Biết đâu thời gian ngắn nữa chàng sẽ làm thỏa mãn được phần còn lại.

Khi đã yêu, con tim sẽ có những lý lẽ của nó, khó mà biết trước được!

©PHƯƠNG-DUY TRƯƠNG DUY CƯỜNG

# NHỮNG CÁNH CHIM TRỜI

## ĐỖ BÌNH

Troyes là một thành phố du lịch tuyệt đẹp và cũng là một trung tâm văn hóa nghệ thuật có từ nhiều thế kỷ. Một thành phố có lắm nhà thờ, chỉ trong chu vi trung tâm thành phố, ngoài ngôi nhà thờ chính tòa, đã đếm được ít nhất bảy ngôi nhà thờ khác. Các giáo đường này được trang trí bằng nhiều cửa ghép kính, chiếu ra muôn vạn màu sắc lộng lẫy. Ở ngay trung tâm thành phố, còn rất nhiều dấu tích của những đường phố cũ xưa lát đá vuông. Dọc bên đường có những ngôi nhà xây bằng khung gỗ trát đất nện trộn rom. Tầng lầu nhô ra ngoài đường, vách tường nghiêng nghiêng tạo thêm nét duyên dáng nên thơ của một góc phố thời Trung cổ. Có nơi đường phố thật hẹp như có thể chuyển đồ đạc qua cửa sổ hai nhà đối diện. Thành phố Troyes cũng có rất nhiều viện bảo tàng. Ngoài Viện Bảo Tàng Lịch Sử và Viện Bảo Tàng Mỹ Thuật, còn có Viện Bảo Tàng Kỹ Nghệ Đan (Bonneterie) rất đáng kể. Nơi đây triển lãm các khung máy đan, chỉ bông chế tạo vớ, mũ trùm (bonnet), bao tay (gants), áo tắm v.v. Từ lâu, Troyes và tỉnh Aube vẫn được xem là quê hương của mũ trùm dệt bằng chỉ bông. Hằng năm vào khoảng đầu tháng 6, một chợ phiên được tổ chức, nối tiếp truyền thống chợ phiên của miền Champagne đã có từ mười mấy thế kỷ về trước, thu hút một số thương gia trên các nẻo đường Châu Âu về tham dự. Các món ăn nổi tiếng không kém tại địa phương gồm có: dồi (andouillette de Troyes), gà nấu rượu sâm banh (coq au vin de Champagne) v.v. Ngày

nay, Troyes còn là nơi có những cửa hàng chuyên bán hàng may mặc, sản xuất đến thẳng từ xưởng chế tạo của các thương hiệu danh tiếng (Calvin Klein, Lacoste, Levi's, Ralph Lauren...). Khách du lịch và người sành điệu mua sắm thường đổ xô về Troyes để tìm cho được các món hàng vừa với túi tiền và đúng như sở thích.

Thành phố Troyes là nơi đất lành nên người Việt tị nạn về đây định cư rất đông. Thế hệ thứ hai nay đã lớn và thành đạt học vấn có địa vị trong xã hội Pháp nhưng vẫn xem Troyes là quê hương thứ hai dù làm việc ở bất cứ nơi đâu vẫn trở về thành phố thân yêu đó. Tuy có hơi xa Paris, nhưng Troyes lại quy tụ nhiều văn nghệ sĩ nổi tiếng, có người thành danh khi còn ở quê nhà trước năm 1975 như : GS Nguyễn Khắc Cung dạy violon ở Trường Quốc Gia Âm Nhạc và Kịch Nghệ Sài Gòn, Nhà văn Hồ Trường An, Nhạc sĩ Anh Việt Thanh, Nhạc sĩ kiêm Họa sĩ Vũ Thái Hòa, và sau này có Nhà văn nữ Hàn Giang Lệ Tuyền, Điêu khắc gia Lê Ngọc Khoa và Họa sĩ Nguyễn Long Diên, ca sĩ Thu Hương, Thy Như...vv.. Cách nay gần 30 năm chúng tôi được một người Pháp của viện Bảo Tàng Mỹ Thuật thành phố Troyes mời đến đề thảo luận về một dự tính triển lãm những tác phẩm nghệ thuật. Thuở đó rất dễ gặp gỡ những quan chức trong giới văn hóa, chính trị người Pháp, vì trong số ấy nhiều người đã từng sống và làm việc ở Việt Nam trước năm 1954, và sau năm 1954 ở miền Nam, thời gian sau lớp người đó đã mất dần, số còn lại rất ít. Ở Paris có Họa sĩ, Kiến trúc sư René Loesch, Nhiếp ảnh gia, LS Nguyễn Đăng Trinh và tôi, ở Troyes có Họa sĩ Vũ

Thái Hòa. Ngày ấy có một số nghệ sĩ mới đến Pháp chưa chuẩn bị kịp, lúc đó Vũ Thái Hòa mới vẽ lại được vài bức sơn dầu, họa sĩ Duyên mới vẽ trên giấy, nhiếp ảnh gia Nguyễn Đăng Trình chưa làm xong những âm bản, Lê Ngọc Khoa chưa bước vào con đường nghệ thuật, còn họa sĩ Thái Tuấn cũng mới đến Pháp. Họa sĩ Minh Châu Thái Hạc Oanh chăm sóc lại những bức tranh lụa. Các họa sĩ Vĩnh Ấn, họa sĩ Nguyễn Cẩm, họa sĩ Lê Tài Điền, họa sĩ Hoàng Đình Tuyên, họa sĩ Phạm Tăng vẫn tiếp tục làm triển lãm tranh ở Paris, họa sĩ Vũ Đình Lâm đang chuẩn bị tranh cho cuộc triển lãm. Hôm ấy chúng tôi còn được hội Văn Hóa Người Việt ở Troyes mời đến thăm cơ sở. Tôi rủ Vũ Thái Hòa và Hồ Trường An cùng đến, nhạc sĩ Anh Việt Thanh đã chờ ở đó. **Văn Học Nghệ Thuật quả có một sức cuốn hút lạ lùng, hễ ai đã vướng vào nó thì cả đời khó dứt, muốn bỏ nó để đỡ gánh tâm sức nhưng nó lại chẳng phụ mình, đành phải theo đến cùng ! Con đường nghệ thuật bất tận, mệnh mông ý tưởng, đa chiều và muôn lối. Nhưng người làm nghệ thuật vẫn thích đi chung lối sát nhau đôi khi vướng nhau vấp ngã ! Chỉ có những kẻ đam mê nghệ thuật một cách say đắm mới đi trọn con đường đến cùng, dù là gian nan, trắc trở, thiếu thốn... Đó là nghệ sĩ.**

Ngày GS Nguyễn Khắc Cung mất tôi đang ở nước ngoài, ở Paris có người học trò cũ của GS Cung là nữ nhạc sĩ Linh Chi, một violon xuất sắc của Paris đã xuống Troyes tiễn đưa thầy. Những văn nghệ sĩ ở Troyes thường gặp nhau trong các sinh hoạt văn học nghệ thuật ở Paris, thỉnh thoảng tôi cùng các bạn Paris về thăm họ. Cách nay một tháng chúng tôi có hẹn với nhà văn Vũ Nam và các bạn ở Đức sang thăm Hồ Trường An vì anh bị bán thân bất toại, phải

ngồi xe lăn đã vài năm nay, tôi muốn đến thăm các bạn khác ở Troyes nhưng thì giờ không cho phép, các bạn ở Đức phải trở về vì đường quá xa. Về Paris tôi nghe tin anh Vũ Thái Hòa vừa nhập viện, chúng tôi cũng tưởng là bệnh của người già, các cháu con của anh Vũ Thái Hòa đã học thành tài, đi làm xa đều về thăm bố, thấy anh khỏe các cháu lại trở về đi làm. Cả tuần nay trên các diễn đàn, bằng hữu văn nghệ sĩ xa gần xôn xao thăm hỏi vì biết tin anh trở bệnh nặng. Nhạc sĩ Trường Sa rất lo lắng về bệnh trạng của Vũ Thái Hòa từ Canada mail qua thăm hỏi dặn dò... Anh Trường Sa là người bạn rất thân của anh Vũ Thái Hòa, ngoài tình bạn nghệ sĩ cùng là nhạc sĩ, còn là cựu chiến hữu vì cùng binh chủng Hải Quân. Nhạc sĩ Trường Sa có những nhạc phẩm nổi tiếng trước năm 1975 ở miền Nam mà dòng nhạc mang giai điệu trữ tình. Những nhạc phẩm đó dù được viết trên quê hương nhưng khung trời lại bàng bạc chất tây phương trong cung bậc, rất dịu dàng tha thướt đầy màu sắc, nên được công chúng yêu thích đến hôm nay. Nhà văn nữ Nguyễn Thị Ngọc Dung, chủ nhiệm tạp chí văn học nghệ thuật Cỏ Thơm ở V.A, Nhạc sĩ Phan Anh Dũng, chủ nhiệm ngoại vụ tạp chí Cỏ Thơm và các anh chị trong ban trị sự đã mail qua thăm hỏi, họa sĩ Vũ Thái Hòa, vì anh là một thành viên trong ban biên tập Cỏ Thơm. Nhà thơ nữ Ngô Minh Hằng ở Mỹ, Nhạc sĩ Cao Minh Hưng đại diện Câu Lạc Bộ Tình Nghệ Sĩ ở Cali, Nhà thơ nữ Miên Thụy ở Hòa Lan...vv...

Hôm qua Paris nắng chói chang như đang vào mùa hè, thì sáng nay thì tiết xứ Pháp thay đổi bước vào giữa thu, mưa và lạnh làm cơ thể những người có tuổi chưa kịp thích nghi với sự chuyển mùa đột ngột ! Tôi qua tôi có phônê đến chị Vũ Thái Hòa để cho biết chúng tôi sẽ đi thăm anh Vũ

Thái Hòa vào ngày mai. Chị rất vui và nói sẽ cùng các cháu đón chúng tôi. Để không phiền đến thì giờ của chị và các cháu tôi sẽ đến với nhạc sĩ Anh Việt Thanh và nhà văn Hồ Trường An ở dưới đó cùng các bạn Paris đến thăm anh Vũ Thái Hòa.

Paris vào ngày thứ sáu đường rất kẹt xe, chúng tôi gồm nhà biên khảo Mỹ Phước Nguyễn Thanh, nhà thơ nữ Nguyễn Mây Thu, đại diện tạp chí Cỏ Thơm, nhà thơ Trịnh Cơ đại diện nhóm cựu chiến hữu và tôi. Người lái xe là anh Nguyễn Thanh đã lóc lách trong phố Paris và cuối cùng ra được xa lộ trực chỉ Troyes trong cơn mưa tầm tã trắng mù cả đường ! Đến Troyes lúc 13h00, chúng tôi ghé nhà anh chị Anh Việt Thanh ; riêng anh Hồ Trường An cho biết anh cũng mới đến thăm anh Vũ Thái Hòa, tôi thấy sức khỏe của anh cũng kém lắm ! Ở nhà Anh Việt Thanh tôi gọi phôn cho chị Vũ Thái Hòa, chúng tôi nói sẽ đến thăm nhà thương, chị nói sẽ đến nhà thương và cho cháu chờ ở công. Mưa ở Troyes buồn bã, nặng hạt và tầm tã hơn Paris ! Chúng tôi đến công nhà thương cháu đã chờ sẵn dưới mưa, vào đến phòng bệnh, chị Vũ Thái Hòa đã chờ, anh Vũ Thái Hòa thiếp ngủ vì đang vào thuốc. Chúng tôi có hỏi chị cần giúp điều gì, và tôi có kể một loạt tên những bạn văn nghệ ở xa nhắn hỏi thăm, hoặc chuyển tin cho nhau. Chị Hòa nhờ tôi chuyển lời chân thành cảm ơn đến các bạn xa gần đã phôn, mail thăm hỏi, và chuyển tin của anh. Trong khoảng thời gian chúng tôi thăm anh Vũ Thái Hòa, một nhóm nhạc sĩ người Pháp đã mang đàn đến trước cửa phòng của anh Vũ Thái Hòa, và trình tấu nhạc phẩm : **Tình khúc Tuyên**. Mười ngón tay lả lướt trên phím dương cầm của nhạc sĩ Laurant làm xao xuyến người nghe. Bản nhạc được một nhạc sĩ Pháp trình tấu, ông không hiểu lời ca khúc nói gì nhưng những hình nốt, ký

hiệu trong âm nhạc là ngôn ngữ quốc tế, nếu nhạc phẩm được viết từ một nhạc sĩ có tài nó sẽ thể hiện được cảm xúc, tình cảm của tác giả qua giai điệu và tiết tấu, bao gồm những hình ảnh màu sắc ẩn trong âm thanh. Người nhạc sĩ dương cầm thả hồn theo từng nốt nhạc trầm bổng, giai điệu du dương khoan thai. Tôi thấy chị Hòa mắt rướm lệ. Chị bùi ngùi cho chúng tôi biết đây là ca khúc anh Vũ Thái Hòa đã sáng tác tặng chị sau ngày cưới, ca khúc : Tình Khúc Tuyên, Tuyên là tên của chị để kỷ niệm tình nghĩa vợ chồng một đời sẽ gắn bó với nhau. Đây cũng tấm lòng thương yêu của người vợ dành trọn cho chồng. Khúc nhạc tình êm dịu ấy chắc sẽ diu tác giả người nghệ sĩ đa tài Vũ Thái Hòa nằm thiếp trên giường bệnh âm thanh màu vĩnh cửu.

Chúng tôi ra về ghé thăm nhà văn Hồ Trường An. Anh Hồ Trường An vừa in xong thêm một tác phẩm thể loại phê bình văn học : «Trên Nẻo Đường Nặng Tới » Gioi Văn xuất bản 2013, hiện nay anh có 60 tác phẩm. Mặc dù tuổi đã cao lại bệnh tật và ăn chay trường nên ốm hơn trước, nhưng tinh thần của anh rất sáng suốt. Anh ngồi trên xe lăn trước mặt lúc nào cũng là ordinateur, anh cặm cụi viết sách, như muốn chạy đua với thời gian. Anh gõ máy bằng một ngón tay còn xử dụng được , thế mà cũng thực hiện được 4 tác phẩm kể từ khi bị đột quỵ. Mỗi cuốn khoảng 500 trang, thật là phi thường! Đối với những nhà phê bình văn học, chức năng của họ là khám phá những cái hay cái đẹp và độc đáo trong tác phẩm. Nếu nhà phê bình không khách quan và đi ngoài các khuynh hướng chính trị, tôn giáo thì lời phê đó rất ảnh hưởng cho một tác giả và tác phẩm. Nhà phê bình Văn học với tinh thần khách quan lúc nhận xét một tác phẩm, luôn đi tìm để khai phá cái hay, cái đẹp, cái sâu sắc của tác phẩm



cùng cái sâu thẳm nơi tâm hồn tác giả, không phải để làm vừa lòng tác giả mà cốt để người đương thời cùng lịch sử văn học sau này thâm định được nếp sống, nếp nghĩ của một thời. Do đó, người làm công việc phê bình ít nhiều đều chịu trách nhiệm với lịch sử sau này. Vì thế, nhà phê bình văn học đứng đắn không khen h ão, không chê bừa, không tâng bốc, cũng không cố tình hạ giá tác phẩm cùng tác giả do chủ quan của mình hay do tình cảm thân sơ, yêu ghét đối với tác giả. Công việc phê bình không là công việc dễ dàng vì có nhiều tác phẩm cùng tác giả vô cùng sâu sắc mà đọc không kỹ, khó tìm ra cái đẹp, cái nội dung sâu sắc đó. Do đó, người làm công việc phê bình luôn phải thận trọng, nghiền ngẫm, khám phá ra những nét đẹp ẩn tàng nơi tác phẩm vì đây không phải là công việc làm chơi, làm lây có mà phải chịu trách nhiệm với lịch sử Văn học, Nghệ thuật. Thường thì tác giả nào cũng muốn được khen, được đề cao giá trị tác phẩm mình mà không để ý đến trách nhiệm lịch sử của nhà phê bình đối với Văn học, Nghệ thuật nên hoặc hân hoan với những lời khen «bóc đồng», vội vã hoặc buồn trách nhà phê bình không «tán dương» tác phẩm mình. Nhà phê bình còn có trách nhiệm khác nữa là khuyến khích, gây tin tưởng cho những tài năng ngày càng được phong phú để có những tác phẩm hay đẹp hơn trước. Khá nhiều trường hợp một tác giả lúc đầu chỉ sáng tác đôi tác phẩm bình thường nhưng do các nhà phê bình đứng đắn mà có được những sáng tác phẩm trội vượt hơn trước rất nhiều. Vì chính những phê bình dù khen hay chê đã khiến tác giả chăm chút tác phẩm mình, học hỏi, đào sâu tâm thức và nghệ thuật để từ đó có những trước tác nổi bật so với trước. Dưới chế độ Xã Hội Chủ Nghĩa những nhà phê bình không dám viết lệch đường lối của

đảng, dù đã tìm cái hay cái đẹp, cái độc đáo trong tác phẩm, mà chỉ dám viết những điều mà đảng đã chỉ đạo cho phép. Những tác giả không trong đảng và những tác phẩm phản ánh xã hội bất lợi cho đảng sẽ bị các «đảng viên» làm nhiệm vụ nhà phê bình cực lực lên án. Họ tìm những điểm yếu kém trong tác phẩm rồi phê phán gay gắt, hướng dẫn dư luận hiểu theo quan niệm của họ, điển hình như các tác phẩm và số phận văn nghệ sĩ trong thời kỳ Nhân Văn Giai Phẩm.

Trên đường trở về Paris tôi nói với các bạn: *“Đối với gia đình, anh Vũ Thái Hòa là một con người tận tụy với gia đình rất thương vợ con, chịu hy sinh khó nhọc vì hạnh phúc gia đình. Nguồn hạnh phúc lớn lao của anh là gia đình, và được Thượng Đế bù công là có Người Vợ Hiền và Đám Con Ngoan. Đối với nghệ thuật, anh là một nghệ sĩ Chân Chính, không bon chen, cầu lợi. Đức tính chăm chỉ chịu nghiên cứu, học hỏi, cộng với bản tính cần mẫn và đam mê đã giúp anh thăng tiến trên con đường nghệ thuật, chấp cánh bay cao từ đôi cánh của mình.”*

Ở Pháp có hai nhạc sĩ cùng là bạn cũ, nổi tiếng cùng thời, sống rất khép kín đó là Vũ Thái Hòa và Nhạc sĩ Xuân Vinh. Cả hai đều có tài về âm nhạc nhưng ít phô trương. Tôi thường nghĩ : Dù cho đó là nghệ thuật hay bất cứ bộ môn nào thời gian sẽ là thước đo những giá trị đích thực của tác phẩm. Lốp sơn tô vẽ do quảng cáo cũng sẽ bị phai lạt, tự tróc ra và tan biến với thời gian!

### **ĐỒ BÌNH (Paris)**

Xin ghi lại

**Những Nét Sinh Hoạt của Nhạc sĩ & Họa sĩ Vũ Thái Hòa.**

**VŨ THÁI HÒA** tên thật và cũng là bút danh ký trên các sáng tác : Thơ, Văn, Họa, Nhạc và Hòa âm.

- Sinh năm 1947 tại Trung Lao, Nam Định
- 1965 bắt đầu sinh hoạt nghệ thuật viết và làm báo tại Sài Gòn
- 1970 tự học Hội họa, Nhạc và Hòa âm
- Định cư tại Pháp 1984

#### ÂM NHẠC :

- 1970 bắt đầu sáng tác Tình Ca và Thánh Ca - Nhiều bài Tình Ca của Vũ Thái Hòa đã thu băng và xuất bản tại Sài Gòn trước 1975- Vũ Thái Hòa là tác giả nhiều bài Thánh Ca giá trị đã được phổ biến.

#### HỘI HỌA :

- Từ 1972 đến nay Tranh Vũ Thái Hòa được nhiều người yêu thích và đã xuất hiện trên trang bìa các tác phẩm Thơ, Văn, Nhạc ... của các Văn Nghệ Sĩ tên tuổi VN - Ngoài ra, tranh Vũ Thái Hòa còn xuất hiện trên những cánh thiệp Chúc Giáng Sinh và Năm mới, và trên các tạp chí Việt ngữ xuất bản ở Hoa kỳ, Pháp, Đức, Canada, Úc Tại Pháp, Vũ Thái Hòa được chính Phủ Pháp tài trợ triển lãm tranh trong Cộng đồng người Pháp nhiều lần với tư cách Cá nhân hay với các họa sĩ Pháp từ 1985 đến nay.
- 1986 Giải thưởng hội họa Libé nhật báo Libération Champagne (France)
- 1987 Họa phẩm : Longue a été la nuit (đêm dài) của Vũ Thái Hòa được UNESCO giới thiệu đưa vào Viện bảo tàng Loukine d' Arsonval (France) và VTH được UNESCO tặng huy chương hội họa : Picasso – Miró
- 1992 Phát hành 10 thiệp Chúc Mừng Giáng Sinh và Năm mới có in tranh Vũ Thái Hòa trên mỗi tấm thiệp (do Nguyệt San Dân Chúa Âu Châu phát hành)



- 1999,2000,2001 Trong Hội đồng Giám khảo thi hội họa quốc tế do UNESCO tổ chức hàng năm tại Troyes (Pháp)
- 2/2003 Triển lãm tranh tại Salon des Artisans d'Art (Hội Chợ Mùa Xuân) (Troyes)(Pháp)
- 10/2003 Triển lãm tranh tại : (Trung Tâm Văn Hóa) Centre Culturel de la Chapelle Saint Luc (Thành phố La Chapelle Saint Luc) (Pháp)
- 2/2004 Triển lãm tranh tại : Maison pour tous thành phố Sainte Savine.(Pháp)

- 4/2004 Triển lãm tranh tại Ngân hàng BNP Paribas (Troyes) (Pháp) do Trung tâm văn hóa Thành phố Troyes (Pháp) tổ chức
- 13/12/2008 - 5/1/2009 Triển lãm tranh tại Galerie du Cinéma Eden thành phố Romilly Sur Seine (Pháp) do Trung tâm Văn Hóa thành phố Romilly Sur Seine tổ chức (Tranh của Họa sĩ Vũ Thái Hòa xuất hiện trên đường phố Pháp Quốc)

#### ĐÃ XUẤT BẢN

- Tuyển tập 12 Tình Khúc Vũ Thái Hòa **NĂNG HẠNH VÀNG** (1999)
- **TÌNH KHÚC VŨ THÁI HÒA** – 40 tình khúc **VŨ THÁI HÒA** (2001)
- **TUYỂN TẬP 36 BÀI THÁNH CA – VŨ THÁI HÒA**
- **LỜI GỌI ĐÊM ĐÔNG** – Thánh ca Giáng Sinh Nhạc và lời: **VŨ THÁI HÒA**
- **NHẠC DÂN LỜI THÁNH** – Viết Lời: **VŨ THÁI HÒA**
- 10 **TÌNH KHÚC VŨ THÁI HÒA** (Mp3)
- Bộ Lễ Nhạc: **CHÚA VÀO ĐỜI** – Nhạc và lời: **VŨ THÁI HÒA**
- Tập Thánh Ca **CHÚA VÀO ĐỜI** – Nhạc và lời: **VŨ THÁI HÒA**./.

# KỶ NIỆM VỚI ANH VŨ THÁI HÒA

## Trường Sa

Tôi phải đi ngược lại thời gian một năm sau ngày đất nước chia đôi, chúng tôi rời bỏ quê hương Miền Bắc để vào Miền Nam. Tôi nhớ vào khoảng 1956, tôi, lúc đó 16 tuổi, một mình theo cha lúc đó đang phục vụ trong quân đội thuộc Sư đoàn 2 Dã chiến, đồn trú tại làng Hòa Mỹ (Cách thành phố Đà Nẵng chừng 10 kms); Hòa, lúc đó khoảng 9 tuổi, cũng theo cha, cùng đơn vị với cha tôi. Chúng tôi gặp nhau và trở nên thân thiết hơn khi tôi đứng ra thành lập một ban văn nghệ thiếu nhi, đi trình diễn cho đơn vị quân đội thuộc SĐ 2 DC, và đi trình diễn tại các làng dân chúng lân cận. Hòa cũng là một thành viên thiếu nhi, ngoài ra, tôi còn là người dạy văn hóa cho Hòa. Chúng tôi thân nhau như anh em từ đó.

Đến năm 1957, cha tôi xuất ngũ vì thương tích chiến tranh, cha con tôi đoàn tụ với mẹ tôi cũng di cư vào Miền Nam từ quê ngoại Nam Định. Gia đình tôi di chuyển về Quận Thủ Đức, từ đó chúng tôi mất liên lạc.

Mãi cho đến khi tôi ra trường Sĩ quan Hải Quân Khóa 12 Nha Trang 1964, tôi gặp lại Hòa cũng đã gia nhập Hải Quân VNCH, làm việc tại Bộ Tư Lệnh Hải Quân/ Phòng Tâm Lý Chiến (Bến Bạch Đằng Sài Gòn). Suốt thời gian này chúng thường gặp nhau mỗi khi tôi về Sài Gòn và ghé vào Bộ Tư Lệnh Hải Quân...

Ngày mất nước, chúng tôi mất liên lạc, tôi không biết Hòa cùng gia đình trôi giạt về đâu, phần tôi, tù cải tạo 9 năm cho đến cuối năm 1984 được thả ra, đến 1986 tôi

vượt biên bị bắt giam 2 năm tại Trại Giam Tiền Giang (Mỹ Tho) 1989, tôi vượt biên tới đảo Pulau Bidong, sau ngày cut-off, đóng cửa trại tỵ nạn. Tôi phải nằm chờ tại đảo 28 tháng, trước khi định cư tại Canada.

Thời gian cũng khá lâu sau ngày tôi đến Canada, Hòa tìm được địa chỉ của tôi. Chúng tôi lại thường xuyên liên lạc với nhau.

Năm 2003, tôi qua Paris một tuần để tham hình show thứ 70 Thu Ca do Trung Tâm Thúy Nga thực hiện. Hòa đã cùng vợ lái xe đến Paris đưa tôi về thăm nhà Hòa.

Show Thúy Nga hoàn tất, buổi sáng trước giờ ra phi trường trở về Canada, tại lobby khách sạn, tôi bị kẻ trộm lấy mất túi xách tay trong khi đang phone từ giã vợ chồng Hòa và nhà thơ Trịnh Cơ (người bạn cùng khóa Sĩ quan HQVN CH với tôi), Tôi bị kẻ trộm lấy mất Passport, máy ảnh cùng rất nhiều hình ảnh kỷ niệm, trong đó có các hình ảnh nhà thơ Trịnh Cơ chụp chung với ca sĩ Khánh Ly, hình ảnh với gia đình anh Vũ Thái Hòa...v.v...

Hòa là một nghệ sĩ đa tài và rất chịu khó tìm tòi học hỏi, nghiên cứu... là người bạn chân tình của tôi, Hòa chính là người thực hiện Blogspot cho tôi như sau : ([www.ns-truongsa.blogspot.com](http://www.ns-truongsa.blogspot.com)), mỗi khi có đề tài nào, bài hát mới nào... tôi chỉ cần email cho Hòa tức thì anh post ngay vào.

Giữa tháng 7/2013, chị Vũ Thái Hòa gọi cho tôi báo tin Hòa bị ung thư phổi, tin như sét đánh, tôi chỉ còn biết liên lạc thường xuyên an ủi chị Hòa giữ vững tinh thần để lo cho Hòa trong những giờ phút tối tăm này. Mặt khác tôi cũng báo cho các hội đoàn, bạn bè nghệ sĩ (Anh Trần Việt

Hải CLB Tình Nghệ sĩ, Nhạc sĩ Lê Dinh, anh Phan Anh Dũng, Cỏ Thơm), cũng như cựu chiến hữu Hải Quân VNCH, (nhà văn Vũ Thất) về tình trạng nguy kịch hiện tại của Hòa. Đặc biệt là tôi đã đề nghị nhà thơ Trịnh Cơ ở Paris làm đại diện cùng các nghệ sĩ tại Paris như nhà thơ Đỗ Bình, Ngô Minh Hằng, nhà văn Hồ Trường An, nhạc sĩ Anh Việt Thanh cùng vài vị khác từ Paris đi bằng xe tới Troyes để thăm gia đình Hòa và Hòa tại khu An Dưỡng của bệnh viện trong khi Hòa đang nằm thoi thóp trên giường bệnh, bên ngoài cửa phòng của Hòa, một nhạc sĩ người Pháp đang đàn piano ca khúc " TÌNH KHÚC

TUYÊN", là ca khúc Hòa viết cho tình vợ chồng Hòa... Nhà Thơ Trịnh Cơ cũng chính là người bạn đại diện phúng điệu trong tang lễ của Hòa. Bây giờ Hòa ra đi, tim óc của Hòa còn đó, kỷ niệm còn tràn ngập trên từng note nhạc và những hình ảnh đang nằm chết theo Hòa. Sự đau buồn này thật khó nguôi ngoai. Tôi chỉ còn nhớ đến Hòa trong lời cầu nguyện, xin Chúa và Mẹ nhân lành cứu vớt linh hồn Vincente về trên Nước Chúa.

**TRƯỜNG SA**

Canada ngày 16 tháng 11 năm 2013

---

## **THU QUA LẠNG LẼ NỖI BUỒN**

### **ĐỂ Tưởng Nhớ Họa sĩ / Nhạc sĩ Vũ Thái Hòa**

+++

**PHAN ANH DŨNG**

Vào cuối tháng tám 2013, có tin từ thân hữu ở Pháp và từ Nhạc sĩ Trường Sa là anh Vũ Thái Hòa đang lâm trọng bệnh. (Nhạc sĩ Trường Sa hiện cư ngụ tại Toronto, Canada là một bạn rất thân của anh Hòa).

Với tin đó, chị Chủ Nhiệm Ngọc Dung và một số thân hữu trong Cỏ Thơm đã gửi email thăm hỏi anh. Tuy rất mệt và xuống cân chỉ còn 38 ký, anh vẫn cố gắng trả lời:

*"Chủ nhật 25 tháng 8, 2013*

*Kính thăm quý Anh Chị Em trong Ban biên tập CỎ THƠM, Vũ Thái Hòa xin thành thật cảm ơn quý ACE khi nghe tin VTH lâm*

*trọng bệnh, đã điện thoại, Email và đến thăm VTH trên giường bệnh.*

*Bệnh tình của tôi được phát hiện hôm đầu tháng 7/2013 vì chứng ung thư phổi, tôi đã nằm bệnh viện từ hôm đó đến nay, mới xuất viện về nhà - và bây giờ bắt đầu chữa trị. Tôi về dưỡng bệnh ở nhà, nhưng còn mệt lắm.*

*Xin một lần nữa cảm ơn lời thăm hỏi của ACE và ACE thêm lời cầu nguyện cho tôi gặp thầy, gặp thuốc tốt.*

*Kính chúc quý ACE luôn bình an mạnh khỏe trong cuộc sống"*

Mùng 7 tháng 9, tôi nhận được lá thư cuối cùng của anh, lời lẽ vẫn đầy tình cảm như sau:

*"Phan Anh Dũng và Tâm Hào thân mến,*

*Cám ơn Dũng đã ân cần với tôi. Tôi vẫn còn mệt lắm, bị mất giọng, không nói chuyện điện thoại từ vài ngày nay, chỉ ngồi trên PC vài phút xem Mail rồi xuống.*

*Kính chúc Gia Đình luôn Hạnh Phúc"*

Anh Vũ Thái Hòa, một người trong Ban Biên Tập của Cỏ Thơm, đã đóng góp rất nhiều nhất là cho website Cỏ Thơm từ 6 năm qua. Anh đã vĩnh viễn ra đi về Cõi Vĩnh Hằng ngày 19 tháng 10, 2013. Hôm nay tôi ngồi ôn kỷ niệm và viết bài để tưởng nhớ anh cho Cỏ Thơm số 65.



Họa sĩ Vũ Thái Hòa

Tôi còn nhớ rất rõ là khoảng 2004, tình cờ xem được một bức tranh anh vẽ cho bìa CD nhạc của một người bạn. Tôi tò mò lên internet tìm thì thấy một website giới thiệu về anh. Tôi ưng ý ngay khi xem những tranh của anh vì cách dùng màu sắc thật tươi sáng và nét vẽ của anh đặc biệt, có ảnh hưởng của Henry Matisse và Picasso.

Từ website đó, tôi mới biết là anh là một họa sĩ sống ở thành phố Troyes nước Pháp nhưng cũng có sáng tác về nhạc. Tôi lại càng khâm phục hơn nữa khi biết anh tự học hội họa và nhạc lý (theo như tiểu sử do anh viết)! Tôi đã viết email làm quen và xin phép dùng tài liệu ở website đó cho một trang đặc biệt ở website Cỏ Thơm. Anh vui vẻ trả lời và sau đó tỏ ý muốn cộng tác lâu dài với Cỏ Thơm.

Tôi rất mừng vì ngay sau đó anh Vũ Thái Hòa đã đề nghị làm một chương trình giới thiệu các họa sĩ quốc tế đã nổi tiếng qua nhiều thế kỷ. Ý của anh là chúng ta nên tìm hiểu và học hỏi từ kinh nghiệm những người đi trước và cũng để nâng cao tầm hiểu biết về nghệ thuật cho riêng mình và cho độc giả.

Anh đã tự học làm phóng ảnh PPS để dễ phổ biến các tranh và tài liệu, lại kèm nhạc nền "hấp dẫn" để độc giả thích thú hơn khi xem tranh nữa. Anh nhờ tôi giúp phiên dịch tiểu sử tác giả, tên các bức tranh và đem PPS lên website Cỏ Thơm. Trong thời gian này, thỉnh thoảng anh có giới thiệu với tôi vài bản nhạc của anh nhưng hoàn toàn chú tâm về đề tài hội họa.

Anh Vũ Thái Hòa không bao giờ nói về (hay tàng bốc về) họa phẩm của mình tuy anh đã có nhiều triển lãm tranh riêng hay chung với một số họa sĩ Pháp, đã từng được huy chương Picasso-Miró năm 1987 của Cơ Quan Văn Hóa Khoa Học Quốc Tế Unesco.

Khi xem tranh của anh, tôi thích bức nào thì hỏi xin anh để dùng làm bìa cho tạp chí Cỏ Thơm. Anh rất dễ dãi trong việc này vì nghĩ rằng anh đã là "người Cỏ Thơm" kể từ khi bắt đầu cộng tác.





Nhạc sĩ Vũ Thái Hòa

Mấy năm gần đây, anh cho tôi biết là phải ngưng một số hoạt động vì được một linh mục Công Giáo yêu cầu cộng tác với website Dũng Lạc. Anh có dịp quay trở lại với đam mê âm nhạc bằng cách soạn lời Việt cho một số nhạc ngoại quốc như Đêm Vui Mừng (Silent Night), Đêm Thiêng Liêng (O Holy Night) ... và đáng kể nhất là soạn lời vinh danh Chúa để thay cho lời trong một số bài dân ca Việt Nam phổ thông như *Lý Chim Quyên*, *Hát Hội Trăng Rằm*, *Hồ Leo Núi* ... Anh lại có cảm hứng sáng tác một số ca khúc tình cảm như: *Thu Qua Lặng Lẽ Nỗi Buồn*, *Bài Tình Cho Paris*, *Mùa Thu Không Có Em*, *Cám Ơn Cuộc Tình Nồng* v v Anh cũng đã cho làm hòa âm mới và nhờ ca sĩ Diệu Hiền trình bày lại một số nhạc phẩm sáng tác trước 75 trong đó có bản nhạc "*Tình Khúc Tuyên*", một sáng tác riêng tặng cho chị Vũ Thái Hòa. Được biết bản nhạc "*Nắng Hanh Vàng*" (được đăng trong số báo này) do danh ca Thái Thanh trình bày đã được phổ biến nhiều lần trên làn sóng của Đài Phát Thanh Sài Gòn.

Tôi nhận xét anh là người thích học hỏi và ứng dụng kỹ thuật vi tính tài tình! Sau khi tự học làm PPS, anh đã học kỹ thuật làm "youtube", làm website cho riêng mình và cho Nhạc sĩ Trường Sa, tự học software Encore để viết nhạc và hòa âm. Anh ít nói, làm việc chăm chỉ và có hiệu quả tốt. Sau này, qua nhà thơ Đỗ Bình, tôi mới biết anh rất ít tiếp xúc với văn nghệ sĩ và chỉ cộng tác với Cỏ Thơm và Dũng Lạc từ lúc định cư ở Pháp đến giờ!

Xin thành thật ghi nhận và cảm tạ tấm lòng hiền hòa, khiêm tốn và chân tình của cố Họa sĩ/Nhạc sĩ tài hoa Vũ Thái Hòa đối với Cơ Sở Cỏ Thơm. Riêng vợ chồng chúng tôi, sẽ nhớ mãi kỷ niệm đẹp với ca khúc "*Thu Qua Lặng Lẽ Nỗi Buồn*" anh sáng tác năm 2009. Anh Hòa đã tự làm hòa âm đầu tiên và nhờ Tâm Hảo trình bày. Dưới đây là những ca từ lãng mạn ở cuối bài nhạc trữ tình ấy: "*Phố vắng anh rồi mưa vẫn rơi. Đường quen hiu quạnh, buồn xa xôi. Đâu rồi tháng ngày thơ mộng ấy! Lá khóc xa cành, mây biếng trôi.*"

Mời quý vị nghe nhạc ở link sau đây:  
[http://cothommagazine.com/index.php?option=com\\_content&task=view&id=788&Itemid=47](http://cothommagazine.com/index.php?option=com_content&task=view&id=788&Itemid=47)

**Phan Anh Dũng**  
(Cuối Thu 2013)





## PHÂN ƯU



Nhận được tin buồn:

Họa sĩ/Nhạc sĩ **Vincente VŨ THÁI HÒA**  
một thành viên kỳ cựu  
trong Ban Biên Tập của Cơ Sở Cỏ Thơm

Sinh ngày 6 tháng 9 năm 1947 tại Trung Lao, Nam Định  
đã qua đời ngày 19 tháng 10, 2013  
**Hưởng thọ 66 tuổi**

Tang lễ sẽ được cử hành  
vào lúc 9:30 sáng ngày thứ sáu 25 tháng 10, 2013  
tại Nhà thờ Saint Nizier, thành phố Troyes nước Pháp

**Tam Cá Nguyệt San CỎ THƠM**  
*xin thành kính chia buồn cùng Chị Vũ Thái Hòa,  
các cháu và toàn thể tang quyến*

**Câu chúc hương hồn Người Quá Cố sớm về Cõi Vĩnh Hằng**

Ban Trị Sự TCNS Cỏ Thơm:

*Nguyễn Thị Ngọc Dung, Phan Khâm, Phan Anh Dũng, Ngô Tăng Giao,  
Trần Bích San, Phạm Văn Tuấn, Đỗ Trang Mỹ Hạnh, Nguyễn Văn Bá.*

# NẮNG HẠNH VÀNG

\* Nhạc và lời: VŨ THÁI HÒA

BOSTON

- Anh đi qua nhà Em, cây Trúc Đào nở những móng tay hồng dưới bóng mát mái  
hiên. Trong thâm tâm của Anh, cứ ngỡ Cô Em đang đứng đợi chờ, nhìn nắng mùa  
thu quên đi ngày tháng - Anh đi qua nhà Em, đi đến Giảng Đường, quên những bạn  
bè khi nhớ nhớ tên Em - Anh đâu hay nhà Em, những chân song xanh nghiêm cấm, giận  
hòn, làm nắng mùa thu mỗi một nhớ thương. Một đóa hoa vàng bên bồn cỏ  
thấp như áo Em lúc gần Anh, và nắng hanh vàng se nhẹ vào hòn  
- Ru tình đây với, Ru tình đây với. - Anh đi qua nhà Em, đi mãi một  
minh trên phố lạnh lùng - Sao phố củ hoang vu. Em đâu hay chiều  
nay có tiếng hát xa xôi, ngỡ ngàng lạ lùng - Tiếng hát vút cao, lòng chợt nhớ Em./

AD LIB...  
A TEMPO (BOSTON)  
FADE OUT...  
FINE

Mời quý vị nghe nhạc ở link này: <http://cothommagazine.com/nhac/NangHanhVang-VTH-TT.mp3>



## MỘT SỐ HỌA PHẨM TIÊU BIỂU CỦA HỌA SĨ VŨ THÁI HÒA



*Chăn trâu*



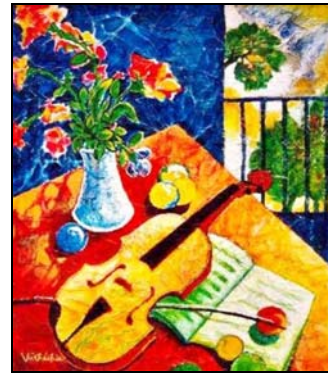
*Mùa Xuân*



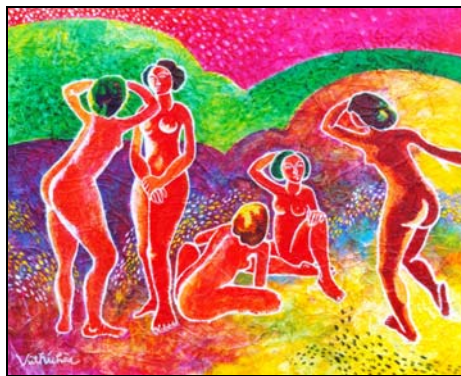
*Đương cầm Đỏ*



*Tây ban cầm Xanh*



*Vĩ cầm Vàng*



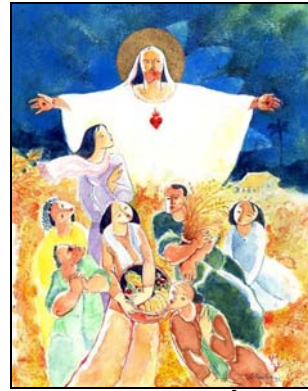
*Bầy Con Gái*



*Thiếu nữ*



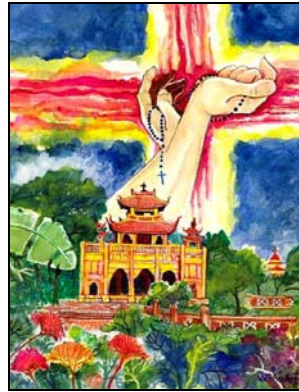
*Chúa Giáng Sinh*



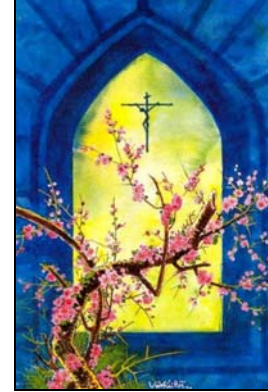
*Chúa Là Sự Sống*



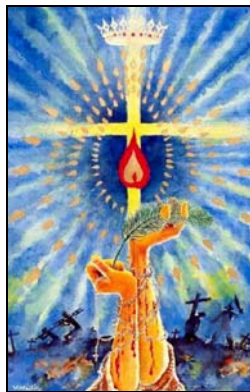
*Đức Mẹ La Vang*



*Chuỗi Hạt Mân Côi*



*Hoa Anh Đào*



*Qua Thập Giá*



*Dưới Chân Mẹ*

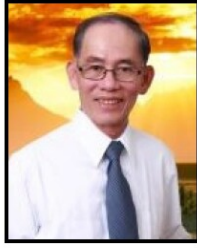


*Câu Nguyện Bình An*



# PHÂN ƯU

Nhận được tin buồn:



Nhà thơ **Lam Điền Nguyễn Hữu Thử**

Hội viên và Đại diện Cơ Sở Cò Thơm ở North Carolina  
Pháp danh: **Chánh Minh Nghiêm**  
Pháp hiệu: **Ngộ Tánh**  
Sinh năm 1944 (Giáp Thân)  
Từ trần 1-11- 2013 (28-9 Quý Tỵ)  
tại Thành Phố Pineville, North Carolina  
**hưởng thọ 70 tuổi**

*Nguyện cầu hương linh Chánh Minh Nghiêm sớm được tiêu diêu nơi miền cực lạc.  
Xin thành kính phân ưu cùng Bà Nguyễn Hữu Thử và toàn thể tang quyến.*

---

**Thay mặt toàn thể văn thi hữu,  
Ban Trị Sự Cơ Sở Cò Thơm:**

*Nguyễn Thị Ngọc Dung, Phan Khâm, Phan Anh Dũng, Trần Bích San,  
Ngô Tăng Giao, Phạm Văn Tuấn, Đỗ Tràng Mỹ Hạnh, Nguyễn Văn Bá*





Nhà thơ Lam Điền Nguyễn Thử và Phu nhân.



Ban Trị Sự Cổ Thơm đón tiếp **Nhà thơ Lam Điền Nguyễn Thử và Phu nhân** trong dịp Nhà thơ và gia đình tới Virginia tham dự Sinh nhật 16 tuổi của Tạp chí Cổ Thơm, 3/27/2011. Hàng ngồi: Ngọc Dung, Hoàng Dung, Tâm Hảo, Khoa Lâm, Uyên Phương Minh Nguyệt, Bà Nguyễn Hữu Thử. Hàng đứng: Phạm Văn Tuấn, Trần Bích San, Phan Anh Dũng, Nguyễn Lâm, Phan Khâm, Nguyễn Thử.